

## KẼ TÓM TẮT TÁC PHẨM LAO XAO CỦA DUY KHÁN

### 1. Dàn ý kể tóm tắt văn bản Lao xao của Duy Khán

#### a. Mở bài:

- Bài văn Lao xao trích từ tập hồi kí Tuổi thơ im lặng của nhà văn Duy Khán.
- Qua sự hồi tưởng về những kỉ niệm của thời niên thiếu ở một làng quê nghèo vùng Bắc Bộ, tác giả đã dựng lại bức tranh thiên nhiên và bức tranh sinh hoạt ở nông thôn thời ấy với tình yêu nồng nàn, sâu đậm.

#### b. Thân bài:

- Khung cảnh làng quê lúc vào hè:
- + Tràn đầy màu sắc và hương thơm của các loại hoa.
- + Bướm ong tập nập, rộn rịp hút nhụy hoa.
- Thế giới phong phú của loài chim qua đôi mắt trẻ thơ:
- + Các loài chim được chia thành hai nhóm: chim lành và chim ác.
- + Nhóm chim lành: bồ câu, sáo sậu, tu hú, chim ngói, nhạn... Tu hú kêu báo mùa hè đến, vài chín đổ cây. Một đàn chim ngói sạt qua rồi vội vã kéo nhau về hướng mặt trời lặn. Nhạn tha hồ vùng vẫy tít mây xanh... Con sáo nhà bác Vui toạ học nói..., chèo bẻo dững cảm đánh đuổi lũ điều hâu, chim cắt...
- + Nhóm chim ác: điều hâu, quạ, chim cắt... hay rình bắt gà con.
- + Mỗi loài chim được gán cho những đặc điểm tính nết hay phẩm chất như con người.
- + Những đoạn miêu tả kĩ lưỡng và chính xác về từng loại chim chứng tỏ vốn hiểu biết phong phú và tình cảm yêu mến của tác giả dành cho những người bạn nhỏ bé, đáng yêu của tuổi thơ.

#### c. Kết bài:

- Qua những kỉ niệm của thời niên thiếu, nhà văn đã khéo léo tái hiện phong cảnh quê hương thanh bình, ấm áp tình người. Mảnh đất quê hương tươi đẹp là nguồn cảm xúc bất tận của nhà văn.

### 2. Em hãy tóm tắt tác phẩm Lao xao

Bài văn Lao xao trích từ tập hồi kí Tuổi thơ im lặng của Duy Khán, một trong những tác phẩm được dư luận đánh giá cao trong mảng văn học thiếu nhi từ sau năm 1975 trở lại đây. Qua những kỉ niệm thời niên thiếu của mình ở một làng quê thuộc tỉnh Bắc Ninh, tác giả đã dựng lại bức tranh thiên nhiên và bức tranh sinh hoạt ở nông thôn thuở trước. Tuy đơn sơ, nghèo khó nhưng vẫn ánh lên vẻ đẹp tươi mát và ấm áp tình người.

Bằng đôi mắt quan sát tinh tường, vốn hiểu biết phong phú và tình cảm yêu mến quê hương, nhà văn đã vẽ nên bức tranh sinh động, phong phú về thế giới các loài chim.

Sau mấy câu mở đầu miêu tả khung cảnh làng quê lúc chớm vào hè, tác giả tả và kể về một số loài chim quen thuộc. Các loài chim được chia theo hai nhóm. Nhóm chim lành gần gũi với con người như bồ câu, sáo sậu, tu hú... Nhóm chim ác như điều hâu, quạ, chim cắt... Đặc biệt là chèo bẻo dám đánh lại lũ chim ác. Tác giả đã chọn ở mỗi loài chim một vài nét nổi bật về tiếng kêu, màu sắc, hình dáng, hoặc tập tính của chúng để miêu tả.

Đây là bức tranh thiên nhiên tươi đẹp thể hiện vốn sống, vốn hiểu biết khá phong phú của tác giả. Thiên nhiên được miêu tả qua cái nhìn trong sáng và trí tưởng tượng phong phú của tuổi thơ. Từng loài chim được miêu tả trong mối quan hệ với con người, theo cách đánh giá của dân gian và ít nhiều mang tính biểu tượng cho từng loại người trong xã hội:

Con tu hú to nhất họ, nó kêu "tu hú" là mùa tu hú chín; không sai một tẹo nào. Cả làng có mỗi cây tu hú ở vườn ông Tấn. Tu hú đổ ngọn cây tu hú mà kêu. Quả chín đỏ, đầy ụ như mâm xôi gấc. Tiếng tu hú hiém hoi; quả hết, nó bay đi đâu biệt. (Quả tu hú tức là quả vải).

Giời chớm hè. Cây cối um tùm. Cả làng thơm. Cây hoa lan nở hoa trắng xoá. Hoa giẻ từng chùm mảnh dẻ. Hoa móng rồng bụi bắm thơm như mùi mít chín ở góc vườn ông Tuyên. Ong vàng, ong vò vẽ, ong mật đánh lộn nhau để hút mật ở hoa. Chúng đuổi cả bướm. Bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao. Từng đàn rủ nhau lặng lẽ bay đi.

Con bìm bịp là tượng trưng cho sự cô đơn, sự lảng tránh xã hội. Suốt ngày, suốt đêm phải chui rúc trong bụi cây, có lẽ đó là sự trừng phạt tinh thần thích đáng nhất, dành cho nó và đối với nó cũng là sự ân hận, giày vò nhất của lương tâm. Bài học "ở hiền gặp lành", "ác giả ác báo" cũng thể hiện sinh động ở đây. Người "ở hiền" là đám gà con, chú bồ câu và cả chim chèo bẻo nữa. Còn cái ác, chính nó lại tự đào hố chôn mình, kẻ "gieo gió phải gặt bão".

Ngoài quan điểm thẩm mỹ dân gian, triết lí dân gian, còn có các yếu tố của nền văn hoá dân gian. Đó là những bài hát đồng dao (Bồ các là bác chim ri,...), các thành ngữ được sử dụng đúng lúc, đúng nơi (Dây mơ rễ má, kẻ cắp gặp bà già,...), các câu chuyện cổ tích (Sự tích chim bìm bịp, sự tích chim chèo bẻo,...), v.v. Những yếu tố văn hoá dân gian này làm cho bài văn có một không khí nửa hư nửa thực, vừa mới vừa cũ rất hay và đáng được nhớ, được sẻ chia, được đồng tình và trân trọng.

### 3. Bài văn kể về văn bản Lao xao của Duy Khán

Lao xao là một lát cắt Bức tranh thiên nhiên và bức tranh sinh hoạt ở nông thôn trước. Tuy đơn sơ, nghèo khó nhưng vẫn ánh lên vẻ đẹp tươi mát và ấm áp tình người.

Một bức tranh về không khí yên ả thanh bình của làng quê người Việt. Làng quê người Việt vốn có một không khí yên ả thanh bình cố hữu sau lũy tre xanh. Ở đó tồn tại một nền văn minh nông nghiệp ngàn đời. Rất ít biến động, rất ít đổi thay đến mức người ta tưởng như sinh ra đất trời vốn thế. Trình độ sản xuất đã không cao, quan hệ giữa con người với nhau lại là quan hệ truyền thống (trong họ, ngoài làng). Đời sống vật chất và tinh thần ấy đã tạo nên một không khí làng quê thuần khiết. Không khí ấy đã biến đổi dần đi trong quá trình đô thị hoá. Và chính từ quá trình ấy, những gì một đi không trở lại mới được nhớ về như một hoài niệm xa xôi. Những ngày ấy, mùa hè là ngày hội của hoa thơm, bướm lượn. Hoa thì đủ các loài: hoa lan, hoa móng rồng, hoa dẻ. Mỗi thứ hoa mỗi sắc, mỗi hương: hoa lan nở trắng, hoa dẻ từng chùm, còn hoa móng rồng thì bụi bắm và thơm mùi mít chín. Những loài hoa hào phóng ấy đem đến cho quê làng một không gian đặc quánh mùi thơm.

Bằng đôi mắt quan sát tinh tường, vốn hiểu biết phong phú và tình cảm yêu mến quê hương, nhà văn đã vẽ nên bức tranh sinh động, phong phú về thế giới các loài chim.

Nó có sức hấp dẫn với cả muôn loài, nhưng trước hết là với ong, với bướm. Cuộc giành giật để phân chia lãnh địa giữa chúng hết sức tự nhiên và chiến thắng bao giờ cũng thuộc về kẻ mạnh. Tính cách giống loài của chúng được nhìn bằng đôi mắt trẻ thơ: ong vàng, ong vò vẽ, ong mật, chẳng cần biết phải trái ra sao, tất cả đều xông vào đấu lực, còn các cô bướm hiền lành thắm nhuần phương châm xử thế "tránh voi chẳng xấu mặt nào" lặng lẽ bay đi. Nhưng, dù sao đó chỉ là một khúc dạo đầu. Thế giới của loài chim xuất hiện trên bầu trời bằng tiếng kêu đồng đặc của con bồ các. Mỗi loài có một tập tính riêng, cả chim hiền và chim ác. Chim hiền thì thân thiết với nhà nông, gần gũi với con người: sáo sậu, sáo đen đậu trên lưng trâu,

riêng con sáo đen nhà bác Vui toạ học tiếng nói con người, biết tự bay đi kiếm ăn nhưng chiều chiều lại trở về với chủ. Con tu hú là bạn của mùa vải như vị thiên sứ báo tin vui, nó đến và đi bất chợt. Còn chim ác như những nhân vật phản diện trong truyện cổ tích. Chúng không những có hình dáng khó coi mà còn vô cùng hiểm độc. Như con điều mũi khoằm giả vờ bay liệng trên cao như một kẻ vô tâm nhưng khi đánh hơi được con mồi, nó lao như mũi tên xuống đất. Không cao đạo kiêu cách như điều hâu, quạ, dù là quạ đen hay quạ khoang đều là những kẻ phàm ăn, tục uống. Không bắt được gà con,, không ăn trộm được trứng, chẳng một chút nề hà, nó sà ngay vào chuồng lợn, không cần kén cá chọn canh. Nhưng quạ, điều hâu không đáng sợ bằng chim cắt.

Sau mấy câu mở đầu miêu tả khung cảnh làng quê lúc chớm vào hè, tác giả tả và kể về một số loài chim quen thuộc. Các loài chim được chia theo hai nhóm. Nhóm chim lành gần gũi với con người như bồ câu, sáo sậu, tu hú... Nhóm chim ác như điều hâu, quạ, chim cắt... Đặc biệt là chèo bẻo dám đánh lại lũ chim ác.

Thân nhỏ nhưng bay nhanh, trở thành một thứ hung thần, một loại quỷ đen khủng khiếp, cắt là một nỗi kinh hoàng với một thứ vũ khí lợi hại vô song: cánh nhọn như dao bầu chọc tiết lợn. Âm ảnh đối với trẻ thơ đã đành (bao nhiêu con bồ câu của nhà chú Chàng đã bị chim cắt xỉa chết), mà tất cả loài chim đều chưa ai địch nổi. Như thế là xã hội loài chim dưới con mắt tò mò, ưa khám phá, tìm tòi luôn có vấn đề đặt ra với nó. Phải có một Thạch Sanh, phải có một chàng hiệp sĩ. Nhưng bất ngờ thay, chàng hiệp sĩ ấy vóc dáng mới nhỏ bé làm sao, lại bị nghi oan là kẻ cắp. Tên tội đồ chịu tiếng xấu, nhưng trước bắt công đã không thể làm ngơ. Chính nó đã lao vào đánh con điều hâu túi bụi. Chính nó đã tổ chức bữa vây làm cho quạ đỗng không còn đường thoát phải “đến chết rũ xương”. Và lần này nữa, trước loài cắt dữ gian manh, những chú chèo bẻo đã dũng cảm lao vào thử sức. Việc mạo hiểm ấy vốn đã áp ủ từ lâu nhưng chưa có cơ hội ra tay, lần này thì cơ hội kia đã đến, hơn thế lại có sự cổ vũ nhiệt tĩn của đám khán giả vô tư. Cắt đã bị thua, có lẽ lần đầu tiên chịu thua, như những chiếc máy bay B52 “quay tròn xuống đồng Xóc” mà không biết vì sao. Còn đối với bọn trẻ trong xóm, chiến thắng của chèo bẻo hiển hách như một kì công.

Đó là cách nhìn trong mối quan hệ với con người, với công việc nhà nông, là thiện cảm hoặc ác cảm với từng loài chim theo quan niệm phổ biến lâu đời của dân gian, đôi khi gán cho chúng những tính nết hay phẩm chất như con người.

Qua những kỉ niệm thời niên thiếu, nhà văn Duy Khán đã tái hiện bức tranh thiên nhiên và cuộc sống ở nông thôn. Hiện thực cuộc sống đã trở thành chất liệu nghệ thuật dưới ngòi bút tài hoa của nhà văn. Có thể nói Duy Khán đã gửi cả tâm hồn mình vào những trang viết mộc mạc, hồn nhiên và đầy chất thơ như thế.